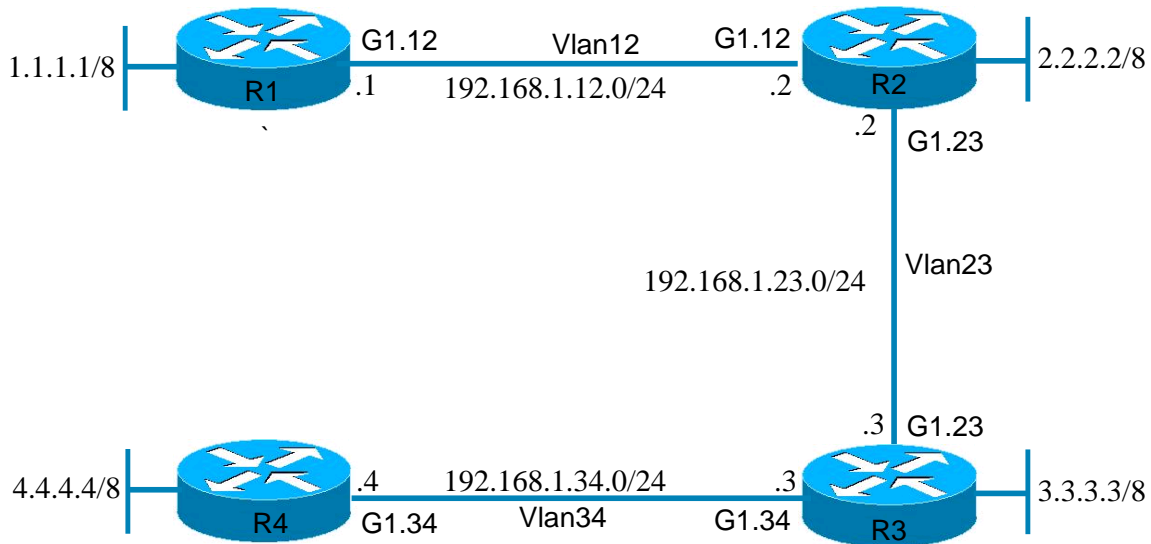


## LAB RIP 02



R1 đóng vai trò ISP và R2 là Router biên của một công ty. RIP được sử dụng giữa các Router bên trong ( R2,R3,R4). R1 dùng static routes đi tới tất cả các lớp mạng trong công ty. R2 trở default route về R1 để ra ngoài Internet.

Trên R1

```
R1#conf t
```

```
R1(config)#ip route 2.0.0.0 255.0.0.0 192.1.12.2
```

```
R1(config)#ip route 3.0.0.0 255.0.0.0 192.1.12.2
```

```
R1(config)#ip route 4.0.0.0 255.0.0.0 192.1.12.2
```

```
R1(config)#ip route 192.1.23.0 255.255.255.0 192.1.12.2
```

```
R1(config)#ip route 192.1.34.0 255.255.255.0 192.1.12.2
```

Trên R2

```
R2#conf t
```

```
R2(config)# ip route 0.0.0.0 0.0.0.0 192.1.12.1
```

```
R2(config)#Router RIP
```

```
R2(config-router)#no auto-summary
```

```
R2(config-router)#net 2.0.0.0
```

```
R2(config-router)#net 192.1.12.0
```

```
R2(config-router)#net 192.1.23.0
```

Trên R3

```
R3#conf t
```

```
R3(config)#Router RIP
```

```
R3(config-router)#no auto-summary
```

```
R3(config-router)#net 3.0.0.0
```

```
R3(config-router)#net 192.1.23.0
```

R3(config-router)#net 192.1.34.0

Trên R4

R4#conf t

R4(config)#Router RIP

R4(config-router)#no auto-summary

R4(config-router)#net 4.0.0.0

R4(config-router)#net 192.1.34.0

Trên R2, R3 và R4

- Gõ lệnh Show IP route. Các bạn có thấy route nào được học có dấu \*?

Để quảng bá default route cho những Router enable RIP:

- Gõ lệnh R2(config)#router rip

R2(config-router)#default-information originate

Trên R3 và R4

- Gõ lệnh Show IP route. Các bạn có thấy route nào được học bởi RIP có dấu \*?
- Gõ lệnh Debug IP RIP và xem trao đổi thông tin định tuyến từ R2 tới R3,R4.